

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẮC NINH
TỈNH BẮC NINH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 27/2023/HNGĐ - ST
Ngày 28 tháng 4 năm 2023
V/v: “Tranh chấp Hôn nhân và gia đình”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phạm Trường Trung.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đào Đức Phú

Ông Bùi Quang Hới.

Thư ký ghi biên bản phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thanh Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh tham gia phiên toà: Bà Hồ Thị Lê - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 17/2022/TLST- HNGĐ ngày 10/10/2022 về Tranh chấp Hôn nhân và gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 29 tháng 3 năm 2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Tống Như L, sinh năm 1985. Có mặt

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1986. Vắng mặt

Cùng HKTT: Số nhà 04, xóm Đ, khu T, phường V, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn xin ly hôn và các lời khai tại Toà án, nguyên đơn trình bày:

- Quan hệ hôn nhân: Anh Tống Như L kết hôn với chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1986, HKTT: Số nhà 04, xóm Đ, khu T, phường V, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh vào ngày 11/01/2005. Trước khi kết hôn hai bên có được tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại UBND xã V, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh (nay là phường V, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh)

Thời gian đầu vợ chồng anh chị chung sống hòa thuận, hạnh phúc. Đến cuối năm 2013, đầu năm 2014 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do chị T không có công ăn việc làm, không chăm sóc gia đình. Anh L đã

khuyên bảo nhiều lần nhưng không được từ đó dẫn đến mâu thuẫn không thể hòa giải. Gia đình hai bên có biết về mâu thuẫn của vợ chồng anh L, có hòa giải nhưng không thành.

Hiện hai anh chị sống chung nhưng không còn nói chuyện, không có tình cảm từ khoảng năm 2018 đến nay. Nhận thấy vợ chồng mâu thuẫn đã lâu không thể hòa, anh L đề nghị tòa án cho ly hôn với chị Nguyễn Thị T.

- Về con chung: Anh L, chị T có 03 con chung là cháu Tống Thị Thanh L, sinh ngày 30/10/2005, Tống Thị A, sinh ngày 05/10/2007 và Tống Văn Th, sinh ngày 04/7/2016. Ly hôn, anh L đề nghị được nuôi cả ba con chung là cháu Tống Thị Thanh L, cháu Tống Thị A và cháu Tống Văn Th. Về cấp dưỡng nuôi con: anh L không đề nghị tòa án giải quyết.

- Về công nợ chung: Không đề nghị tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Không đề nghị tòa án giải quyết

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh đã triệu tập nhiều lần nhưng chị Nguyễn Thị T không hợp tác, không lên làm việc:

Tại lời khai của em Tống Thị Thanh L (con anh L, chị T) trình bày: “Trong cuộc sống hàng ngày tôi thấy bố mẹ không nói chuyện giao tiếp, không còn tình cảm với nhau. Việc bố mẹ không nói chuyện như vậy diễn ra được khoảng 3 – 4 năm nay. Nguyên nhân việc mâu thuẫn của bố mẹ tôi là do mẹ tôi hay chửi ông bà nội, bố tôi và các con. Bố tôi và gia đình có khuyên bảo nhiều lần nhưng không được. Nay được biết bố tôi xin ly hôn với mẹ ý kiến của tôi đề nghị tòa án giải quyết theo quyết định của bố mẹ. Nếu bố mẹ ly hôn, tôi xin được ở với mẹ là Nguyễn Thị T.”

Tại lời khai của em Tống Thị A (con anh L, chị T) trình bày: “Trong cuộc sống hàng ngày tôi thấy bố mẹ không nói chuyện giao tiếp, không còn tình cảm với nhau. Tình trạng bố mẹ không nói chuyện như vậy diễn ra từ khoảng năm 2016, 2017. Nguyên nhân việc mâu thuẫn của bố mẹ tôi là do mẹ tôi hay chửi ông bà nội, bố tôi và các con. Bố tôi và gia đình có khuyên bảo nhiều lần nhưng không được. Nay được biết bố tôi xin ly hôn với mẹ ý kiến của tôi đề nghị tòa án giải quyết theo quyết định của bố mẹ. Nếu bố mẹ ly hôn, tôi xin được ở với bố là Tống Như L”

Tại biên bản làm việc ngày 09/3/2022, trưởng khu T, phường V, thành phố Bắc Ninh cho biết: “... Về tình trạng hôn nhân gia đình anh L, chị T, địa phương nắm bắt qua phản ánh của nhân dân, chị T thường xuyên chửi bới anh L và có xô xát với hàng xóm. Về nguyên nhân, địa phương không nắm bắt được. Chính quyền địa phương đã nhắc nhở nhiều lần nhưng không cải thiện”

Tại lời khai của người làm chứng là ông Tống Văn D và bà Tống Thị Ng là bố mẹ của anh L cho biết: Hàng ngày vợ chồng anh L, chị T thường xuyên có mâu thuẫn. Chị T thường xuyên chửi đánh anh L. Gia đình đã khuyên bảo nhiều lần nhưng không được.

Tại phiên tòa, nguyên đơn là anh Tống Như L giữ nguyên yêu cầu khởi kiện đề nghị tòa án cho ly hôn. Về con chung, anh L đề nghị được nuôi con chung là em Tống Thị A và Tống Văn Th. Để cho chị T nuôi con chung là em Tống Thị Thanh L. Về cấp dưỡng nuôi con, tài sản, công nợ chung anh L không đề nghị giải quyết.

Bị đơn là chị Nguyễn Thị T vắng mặt tại phiên tòa không có lý do.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án là đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật.

Quan điểm về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử, xử:

- Về quan hệ hôn nhân: Xử anh Tống Như L được ly hôn với chị Nguyễn Thị T

- Về con chung: Đề nghị xử cho chị Nguyễn Thị T nuôi con chung là em Tống Thị Thanh L, sinh ngày 30/10/2005; anh Tống Như L nuôi con chung là em Tống Thị A sinh ngày 05/10/2007 và em Tống Văn Th, sinh ngày 04/7/2016 Về cấp dưỡng nuôi con: không xem xét giải quyết.

- Về tài sản, công nợ chung: Không xem xét giải quyết

- Về án phí: anh Tống Như L phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ và các chứng cứ được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Theo nội dung vụ án, đây là vụ án tranh chấp về hôn nhân và gia đình. Bị đơn là chị Nguyễn Thị T có hộ khẩu thường trú tại khu T, phường V, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh theo quy định tại Điều 28 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Bị đơn là chị Nguyễn Thị T đã được tòa án triệu tập nhiều lần nhưng vắng mặt không có lý do. Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt chị T theo quy định tại khoản 2 Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn Lượng và chị Nguyễn Thị T kết hôn vào ngày 11/01/2005. Trước khi kết hôn anh chị đã tự nguyện tìm hiểu và tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật được quy định tại các Điều 8, 9 Luật Hôn nhân và gia đình, nên đây là hôn nhân hợp pháp.

Cuộc sống vợ chồng ban đầu hoà thuận, hạnh phúc sau đó đến khoảng cuối năm 2013, đầu năm 2014 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn được xác định do chị T không quan tâm gia đình, thường xuyên chửi bới thành viên gia đình chồng, chồng và các con. Hiện vợ chồng anh chị vẫn sống chung nhà nhưng không còn nói chuyện, không còn tình cảm từ năm 2018 đến nay. Tại phiên tòa, nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn. Bị đơn vắng mặt. Hội đồng xét xử thấy rằng, mặc dù sống cùng nhau nhưng giữa anh L, chị T không còn liên lạc, quan tâm, không còn tình cảm với nhau. Từ những lý do trên thấy rằng mâu thuẫn gia đình giữa anh Tống Như L và chị Nguyễn Thị T đã thực sự trầm trọng, đời sống hôn nhân không thể kéo dài. Do vậy, cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn, cho anh Tống Như L được ly hôn với chị Nguyễn Thị T

[2] Về con chung: Anh Tống Như L và chị Nguyễn Thị T có 03 con chung là cháu Tống Thị Thanh L, sinh ngày 30/10/2005, Tống Thị A, sinh ngày 05/10/2007 và Tống Văn Th, sinh ngày 04/7/2016. Theo lời khai tại tòa án cháu Lam muốn được sống cùng mẹ, cháu Ánh muốn được sống cùng bố. Tại phiên tòa, anh L cũng trình bày hiện anh có chỗ ở và công việc ổn định, đủ điều kiện nuôi con chung và đề nghị được nuôi cháu Ánh và cháu Thắng để chị T nuôi cháu Lam. Xét thấy đề xuất của anh L là phù hợp cần được chấp nhận.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Các đương sự không đề nghị tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét

[3] Về tài sản, công nợ: Các đương sự không đề nghị tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét.

[4] Về án phí: Anh Tống Như L phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 51, 56, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ Điều 147, 227, 228, 235, 262, 264, 266, 271, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội; Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Tống Như L được ly hôn với chị Nguyễn Thị T

2. Về con chung:

Giao cho chị Nguyễn Thị T nuôi con chung là cháu Tống Thị Thanh L, sinh ngày 30/10/2005.

Giao cho anh Tống Như L nuôi con chung là cháu Tống Thị A, sinh ngày 05/10/2007 và Tống Văn Th, sinh ngày 04/7/2016

Về cấp dưỡng nuôi con: Các đương sự không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con mà không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: Không đặt ra giải quyết

3. Về tài sản, công nợ: Không đặt ra giải quyết

4. Về án phí dân sự: Anh Tống Như L phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm (Xác nhận anh L đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí tại biên lai số AA/2021/0001434 ngày 10/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Ninh).

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

THÀNH VIÊN HĐXX

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đào Đức Phú

Bùi Quang Hợi

Phạm Trường Trung

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSNDTP Bắc Ninh;
- Chi cục THADS TP Bắc Ninh;
- UBND phường Vạn An, TP. Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Phạm Trường Trung